

BÍ ẨN

về

TÂN THỦY HOÀNG

Những bí ẩn lịch sử chưa có lời giải

BÍ ẨN LỊCH SỬ

Những bí ẩn lịch sử...chưa có lời giải.



Bí ẩn lăng mộ Tần Thủy Hoàng: Ngọn đồi “chưa ai chạm đến được”

“**N**ằm sâu dưới hàng trăm mét đất thâm trầm của thời gian, những bí mật đáng sợ và ngỡ ngàng nhất vẫn chưa được lí giải.”

Ngọn đồi “chưa có ai chạm đến được”

Chính phủ Trung Quốc thậm chí đã mở một chuyên đề nghiên cứu về địa điểm đặt lăng mộ của Tần Thủy Hoàng và tìm suốt 40 năm trên phạm vi cả nước.

Với diện tích lục địa lên xấp xỉ 9,6 triệu km vuông thì việc tìm cho được phần lăng mộ của vị vua nổi tiếng nhất Trung Quốc này không phải là một điều đơn giản. Rất nhiều chuyên gia khảo cổ, các đội tìm kiếm chuyên nghiệp cùng các hoạt động truy tìm dấu vết xác định địa chỉ lăng mộ thông qua các văn tự cổ gần như chỉ đi vào ngõ cụt.

Nhưng thật bất ngờ vào năm 1974, một số nông dân đang đào giếng gần Tây An đã vô cùng kinh ngạc với phát hiện của mình: lần lượt 1,2 rồi đến hàng ngàn tượng binh sĩ bằng đất với kích thước như người thật dần lộ ra sau lớp đất sâu hàng chục mét gần một quả đồi nằm phía Bắc núi Ly Sơn, cách Tây An 50km về phía Đông.



Ngọn đồi là nơi vào năm 1974, người dân phát hiện ra những di chỉ đầu tiên của lăng mộ Tần Thủy Hoàng.

Bên trên lăng mộ hay nói cách khác là lăng mộ được bao bọc bởi một đất đắp nổi cao 76 mét, từ Nam đến Bắc dài 350 mét, từ Tây sang Đông rộng 354 mét. Người ta vẫn cho rằng, đây thực chất là một “ngôi mộ” khổng lồ, là ngọn đồi nhân tạo được đắp lên bằng bàn tay con người để che đi phần lăng mộ chính bên trong.

Trên mặt đất chung quanh lăng còn có hai lớp tường thành, diện tích thành bên ngoài là 2 km vuông có cửa. Giữa hai lớp thành có các gác lầu, cung tẩm, chùa chiền, nhà ở mà phần lớn đã bị phá huỷ hay hư hỏng khiến người ta không thể hình dung ra một lăng mộ đang giấu mình bên trong ngọn đồi kia.



Một phần bên trong ngọn đồi, nơi người dân Tây An khi đào giếng đã vô tình phát hiện ra số lượng tượng binh sĩ bằng đất nung khổng lồ.

Bên dưới mặt đất là địa cung hình chữ nhật, dài 460 mét từ Nam sang Bắc, rộng 392 mét từ Tây sang Đông, bốn phía có tường bao bọc. Các nhà khảo cổ học vẫn chưa thể lí giải bằng cách nào và ước lượng số lượng nhân công lớn tới mức nào để có thể xây dựng địa cung có tổng diện tích lên tới 18.000 mét vuông.

Bộ “Sử kí” của sử gia thời Tây Hán – Tư Mã Thiên thuật lại việc xây lăng mộ Tần Thủy Hoàng như sau: “Khi Thủy Hoàng mới lên ngôi đã sai đào núi Ly Sơn. Đến khi thôn tính được thiên hạ thì dời 70 vạn người trong thiên hạ đến xây lăng mộ, đào ba con suối, ở dưới đổ đồng nung và đưa quách vào.”



Lăng mộ Tần Thủy Hoàng được đặt ở núi Ly Sơn, chắc hẳn phải là nơi trung tâm của trời đất theo quan niệm của người xưa?

“Quả đồi lớn, nơi vị hoàng đế được chôn – chưa có ai từng chạm đến được” là lời của chuyên gia khảo cổ Kristin Romey trên đài NBC News, thời điểm ông là cố vấn cho cuộc triển lãm chiến binh đất sét tại New York.

Ông cho biết, cho đến ngày nay vẫn chưa có công nghệ nào trên thế giới có thể xâm nhập và khám phá phía bên trong – “phần lõi” của lăng mộ này.

Mồ chôn vui bí mật kinh hoàng và những tiếng hét ai oán

Cho đến năm 221 trước Công nguyên, là thời điểm Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Quốc bằng việc tiêu diệt các nước chư hầu; người ta không thể đếm xuể và cũng không thể biết được hết những điển tích, những dòng

ghi chép lại của các sử gia về những tội ác tày trời, những thủ đoạn tàn nhẫn đến cùng cực của “vị Hoàng đế đầu tiên” này.

Trong quá trình nghiên cứu sử sách cũng như qua lời truyền miệng của người dân vùng Tây An thì ngoài địa cung, tức gần khu vực có lớp đất bao bọc bên trên phát hiện thấy 300 đường hầm bồi táng, có nghĩa là đất lấp lên cùng với xác người và trên 5 vạn cổ vật quan trọng.



Sự tàn độc của Tần Thủy Hoàng là tấm khiên vững chãi che chắn cho những bí mật về lăng mộ này và kho báu vật vô giá chôn sâu cùng ông.

Bộ “Sử kí” của Tư Mã Thiên còn mô tả cách vị vua Tần bảo lưu bí mật về cách thức và vị trí đặt lăng mộ: “Lại sai thợ làm máy bắn tên hễ có ai đào đến gần thì bắn ra...Ở trên có đủ thiên văn, ở dưới có đủ địa lý, lấy dầu cá nhân ngư để thắp đuốc, trừ tính thế nào để cháy mãi mãi”.



Đoạn kể rằng, sau khi chôn cất Hoàng đế xong “những người thợ làm máy và cất giấu đều biết chỗ cất giấu, thế nào họ cũng tiết lộ việc lớn”, cho nên khi cất giấu xong thì con trai Tần Thủy Hoàng là Tần Nhị Thế vâng lời cha đã sai quân lính đóng đường hầm đi đến huyệt và cửa ngoài hầm.

Những người thợ và người cất giấu không làm sao thoát ra được. Rồi sai trồng cây, trồng cỏ lên trên nguy trang thành ngọn đồi như ngày nay. Hầu hết thợ xây và những người liên quan đến thiết kế của công trình, nằm trong số hơn 70 vạn người đến đây, đều đã bị giết hại.

Bí ẩn đoàn binh mã đất nung tạc đúng kích cỡ người thật

Đội quân đất nung trong lăng mộ Tần Thủy Hoàng có khuôn mặt, kích cỡ, màu sơn... sống động như một đội quân thật.

Đội quân đất nung “không ai giống ai”

Hơn 8.000 là số tượng binh sĩ bằng đất nung mà các nhà khảo cổ học ước tính được hiện có trong lăng mộ Tần Thủy Hoàng. Con số hơn 2.000 tượng đã khám phá được quá ít so với phần bí ẩn còn lại.

Đây còn được gọi là tượng binh mã Tần Thủy Hoàng hay tượng đội quân và ngựa, lần đầu tiên con người phát hiện được là ngày 29 tháng 3 năm 1974, trước khi người ta xác định đây chính là lăng mộ Tần Thủy Hoàng ít hôm.



Đội hùng binh bằng đất nung được điều tạc theo đúng kích cỡ người thật.

Đội quân đất nung được chôn theo Hoàng đế Tần Thủy Hoàng trong thời gian từ năm 210 đến năm 209 trước Công nguyên.

Việc khai quật kéo dài do binh mã bằng đất nung rất dễ vỡ và nó khiến cho việc bảo vệ những bức tượng này rất khó khăn do những tác động của tự nhiên như quá trình phong hóa, bị vi khuẩn hủy hoại. Các bức tượng được nặn từ đất sét, nung trong lò ở nhiệt độ thấp và được phết một lớp sơn bên ngoài để tăng độ bền.



Tượng xe tứ mã ở hầm mộ thứ ba.

Những bức tượng này có khuôn mặt, kích cỡ, màu sơn không tượng nào giống nhau, sống động như một đội quân thật.

Về mặt đây bí ẩn của các bức tượng được cho là mô phỏng theo chính xác từng người trong một đội quân thân tín của vị vua Tần. Các bức tượng trong nhiều tư thế như đứng thẳng cúi đầu, cầm những vũ khí thật như cung, giáo, mác hay cưỡi xe ngựa với các cỗ xe và ngựa cũng làm bằng đất.



Số lượng tượng binh sĩ phát hiện được ngày càng tăng và chưa có dấu hiệu kết thúc.

Cho đến nay, người ta vẫn chưa thể hình dung ra lí do xác thực nhất cho việc Tần Thủy Hoàng muốn đem nguyên cả một đội quân đất nung này xuống lăng mộ cùng mình. Quần thể này được đặt trong 3 hầm mộ riêng biệt.

Hầm mộ thứ nhất nằm ở mặt Tây có pho tượng của 6.000 binh mã, là đội quân chủ lực của Tần Thủy Hoàng. Hầm mộ thứ hai chứa khoảng 1.400 pho tượng kỵ binh và bộ binh đi cùng xe ngựa trên diện tích 19.659 mét vuông. Hầm mộ thứ ba là đội chỉ huy các cấp khác nhau và một xe tứ mã gồm 68 pho tượng nằm trên diện tích 1524 mét vuông.

Con sông tử thần chia cắt thế giới âm – dương

Đó là thế giới trong lăng mộ với thế giới bên ngoài của con người. Con sông tử thần được nhắc đến ở đây chính là dòng sông thủy ngân lỏng. Lớp thủy ngân bao bọc và ngăn cách lăng mộ với sự khai phá từ bên ngoài có nồng độ cực kỳ lớn, cao gấp 280 lần mức bình thường.

Thiết kế đặc biệt và vô cùng hiểm độc này do chính Tần Thủy Hoàng nghĩ ra. Với việc ông cho linh cữu của mình được chôn trong quan tài cùng nhiều ngọc ngà châu báu, nhiều tác phẩm thủ công và một mô hình vũ trụ hoàn

chỉnh được khảm ngọc.

Vì thế, ông muốn sử dụng chính dòng sông thủy ngân để bảo quản, tránh sự xâm hại của vi khuẩn và đặc biệt là giết ngay lập tức kẻ nào có ý định xâm nhập lăng mộ; mặt khác nó giúp ông đạt được tham vọng trường sinh bất tử bằng "thuốc tiên" thủy ngân.



Mô hình dòng sông thủy ngân được cho là "bức tường thành" nguy hiểm nhất bảo vệ lăng mộ.

Nguồn thủy ngân khổng lồ đã được đưa từ đâu về để tạo thành hàng trăm con sông lớn nhỏ chảy khắp phần lăng mộ vẫn đang là một câu hỏi chưa có lời giải đáp.

Nhiều người liên hệ đến lịch sử hai thiên niên kỷ trước, tại quận Ba thời Tần (tức thành phố Trùng Khánh ngày nay) có người quả phụ họ Thanh, chuyên nghề khai thác đá chu sa mà trở nên giàu có. Thậm chí Tần Thủy Hoàng còn cho xây dựng "Hoài Thanh Đài" ca ngợi công lao của người phụ nữ này.



Đá chu sa

Xâu chuỗi các dữ kiện, các nhà khoa học cho rằng chính nguồn đá chu sa của người phụ nữ này là nguyên liệu chính để luyện nên số lượng thủy ngân khổng lồ trong lăng mộ Hoàng đế nhà Tần. Chu sa có thành phần chính là sulfur thủy ngân (II) (HgS) vốn được người Trung Hoa cổ đại sử dụng để luyện thủy ngân, thuốc và thủ cung sa đánh dấu trình tiết người phụ nữ.

Bí ẩn cái chết của vua Tần Thủy Hoàng

Năm 13 tuổi, Tần Thủy Hoàng đã ra lệnh lựa chọn địa điểm và bắt đầu xây dựng lăng mộ cho mình.

Lăng mộ xây xong, Tần Hoàng tuyệt mệnh

Tần Thủy Hoàng là người bị ám ảnh bởi cái chết. Đó cũng là nguyên nhân lí giải vì sao ngay từ khi lên ngôi, năm 13 tuổi, Tần Thủy Hoàng đã ra lệnh lựa chọn địa điểm và bắt đầu xây dựng lăng mộ cho mình.

Vị vua tàn ác, giết người không ghê tay này còn là một vị vua hoang tưởng với giấc mơ bất tử. Ông từng trở nên điên khùng bởi các hóa chất kỳ dị nhằm duy trì sự bất tử để "vĩnh viễn trị vì trên ngôi báu".

Điều này cũng được chứng minh bằng việc Tần Thủy Hoàng cho xây dựng cả một thế giới thu nhỏ trong lăng mộ của ông, để khi chết đi vẫn còn duy trì quyền lực ở thế giới khác.



Bức họa cổ về Tần Thủy Hoàng.

Điều có lẽ khó lí giải nhất đối với hậu thế là dường như Tần Thủy Hoàng đã định lượng được cái chết của mình, để mà xây lăng mộ xong đúng thời điểm mình qua đời? Điều này ngay lập tức gặp phải những ý kiến phủ nhận. Họ cho rằng nguồn gốc sâu xa cho cái chết của vị vua này lại chính là phương cách ông dùng để chạy trốn cái chết.

Vị thuốc trường sinh bất tử

Tần Thủy Hoàng sợ cái chết. Vị vua sẵn sàng giết người thân cận để bảo toàn bí mật, ám sát hoàng thân, thiêu đốt dân quân để đoạt mạng làm chủ thiên hạ,...nhưng lại vô cùng sợ cái chết.

Những năm cuối đời. Tần Thủy Hoàng sợ cái chết và tuyệt vọng tìm kiếm thuốc trường sinh, được cho là sẽ giúp ông sống và an vị mãi mãi. Nhiều kẻ nịnh thần cũng nhân cơ hội để lừa bịp vị vua đáng thương.



Tàu của vị quan tên Từ Phúc ra khơi năm 219 trước Công nguyên để tìm kiếm thuốc trường sinh cho Tần Thủy Hoàng.

Thủy Hoàng cấp cho quan Từ Phúc một tàu chở hàng trăm đồng nam và đồng nữ tìm kiếm núi Bồng Lai thần bí. Truyền thuyết của Bồng Lai tam đảo tức ba đảo tiên gồm Bồng Lao. Phương Trượng và Doanh Châu nằm ở vịnh Bột Hải.

Liệt Tử Xung Hư Chân Kinh của người Trung Hoa viết: "Phía đông của Bột Hải, không rõ là xa bao nhiêu dặm, có một vùng nước lớn... Nước từ tám phương trời và chín vùng đất, và nước sông Ngân Hà đều chảy đổ vào nơi đây... Cầm thú ở đó có màu trắng tinh khiết. Cây cối bằng ngọc trai và san hô. Hoa trái có vị thơm ngon dễ chịu. Ai mà ăn được hoa quả ấy sẽ không già và không chết."

Đây có thể là nguyên nhân khiến Tần Thủy Hoàng sẵn sàng sai người đi tìm thuốc ở núi Bồng Lai, nơi được cho là thành phố Bồng Lai, tỉnh Sơn

Đông (Trung Quốc) ngày nay.



Bồng Lai tam đảo.

Sau khi nhiệm vụ trên thất bại, Tần Thủy Hoàng quay sang đầu tư nghiên cứu giả kim thuật. Song dường như vì quá lo sợ cái chết sẽ ập đến nên mọi vị thuốc được người đời đồn đại, ca tụng, Tần Thủy Hoàng đều thử.

Và một trong những vị thuốc kịch độc được giới nghiên cứu cho là nguyên nhân gây nên cái chết của Thủy Hoàng. Đó chính là thủy ngân. Một số nguồn sử kí cho rằng, Thủy Hoàng đã uống các viên thuốc trường sinh có nguyên liệu từ thủy ngân để biến mình thành bất tử. Song chính những thứ đó đã gây nên cái chết oan ức cho vị vua này.



Thủy ngân - được cho là nguyên nhân gây ra cái chết cho Tần Thủy Hoàng ở tuổi 39 (Ảnh minh họa).

Nhưng cũng theo sử ký, Tần Thủy Hoàng từ nhỏ đã mắc bệnh, thể trạng yếu, lớn lên lại ương ngạnh bảo thủ, mọi việc tự mình quyết định, mỗi ngày phê duyệt văn thư lên đến 60 cân nên cơ thể bị suy nhược trầm trọng.

Hay như cuốn "Sử ký - Tần Thủy Hoàng bản kỷ" ghi chép: "Tần vương mũi gãy, mắt dài, lưng chim ó, ít tạo ân đức, tâm địa thâm độc", từ đây các nhà khoa học phỏng đoán vị vua Tần từ nhỏ mắc chứng xương mềm, khó thở, lớn lên ngực giống chim ó, tiếng giống như chó sói.

Sau này do công việc triều chính nặng nề, hay tuần du vào những ngày nắng nóng nên mắc thêm chứng viêm màng não và động kinh. Thủy ngân được vua Tần Thủy Hoàng dùng vào lúc cuối đời cũng chỉ là dấu chấm cuối cùng cho cuộc đời ông.

Cung A Phòng, nổi hện ngàn đời của Tần Thủy Hoàng

Những giai thoại về chuyện phòng the của Tần Thủy Hoàng tại cung A Phòng mãi mãi hấp dẫn.

Sử sách ghi cung A Phòng, hay còn gọi là cung A Bàng là một cung điện do Tần Thủy Hoàng xây làm nơi nghỉ mát mùa hè, thuộc địa phận thành Tây An, bên bờ sông Vi, cách trung tâm thành phố Tây An (tỉnh Thiểm Tây) ngày nay khoảng 13km về phía Tây.

Việc xây dựng được bắt đầu vào năm 212 trước Công Nguyên. Song cho tới ngày nay, dấu vết duy nhất còn sót lại của công trình này chỉ là vết tích của sảnh trước cung điện.



Bức tranh "A Phòng cung đồ" - Bức họa cung A Phòng của họa sĩ Viên Diêu, đời Thanh.

Cuốn "Sử ký" của Tư Mã Thiên mô tả, riêng phần đã hoàn thành của cung A Phòng đã rộng lớn tới mức "chiều từ Đông sang Tây của phần điện phía trước dài 500 bộ (hơn 800 mét), chiều Nam sang Bắc dài 50 trượng (hơn 150 mét), phía trên có thể ngồi được hàng chục ngàn người, phía dưới có thể dựng được cột cờ 5 trượng".

Theo đó, ngay từ khi khởi công vào năm Tần Thủy Hoàng thứ 35, cung A Phòng đã là một công trình gây tranh cãi, làm hao tiền, tốn của, kiệt quệ sức dân và mang tới cho vị hoàng đế không ít lửa hận thù từ muôn dân trăm họ.



Di chỉ cung A Phòng ở thị trấn Tam Kiều, Tây An với diện tích lên tới 60 ngàn mét vuông.

Cung A Phòng đi vào sách sử, bởi nó được ghi nhận là nơi cất giữ vàng bạc, châu báu cũng như hàng ngàn vạn mỹ nữ mà quân Tần cướp được trong cuộc chiến tranh chinh phục 6 nước chư hầu.

Người ta truyền tai nhau, vàng bạc trong cung điện chất như núi, còn mỹ nữ có cả vạn người. Chuyện phòng the theo kiểu đế vương, tính nông và đam mê ái tình, vàng bạc đã biến cung điện này trở thành điểm đến thường xuyên của Thủy Hoàng.

Vậy tại sao nơi này lại trở thành nỗi hận ngàn đời của Tần Vương?

"Anh hùng khó qua ải mỹ nhân", đó có lẽ là câu châm ngôn đúng với mọi kiếp đời, kiếp người, và Tần Thủy Hoàng không phải ngoại lệ. Theo sách sử ghi chép lại, câu chuyện tình lãng mạn giữa Tần vương với người con người của một thầy thuốc nước Triệu mang tên A Phòng là nguyên do cơ bản hối thúc Tần vương xây dựng cung điện này.



Chân dung hoàng đế Tần Thủy Hoàng.

Hai người quen biết nhau từ khi Tần Doanh Chính - tên của Tần Thủy

Hoàng - còn ở Hàm Đan, kinh đô nước Triệu. Khi Tần vương trở về Hàm Dương, kinh đô nước Tần thì A Phòng cũng theo cha đến Hàm Dương tìm hoa kim cúc để chế thuốc trường sinh. Hai người gặp nhau ở đây và dưới danh nghĩa anh thợ mộc, Doanh Chính ngỏ lời muốn kết hôn cùng A Phòng và được cô nhận lời.

Tưởng như cái kết viên mãn sẽ đến thì câu chuyện tình yêu này đến tai Thái hậu Trịnh Cơ, người muốn Tần Thủy Hoàng lấy công chúa một nước khác để liên bang chính trị. Chính bà và người tình - tướng quốc Lã Bất Vi đã nhiều lần âm mưu giết A Phòng.



Tạo hình A Phòng và Tần Thủy Hoàng trên phim ảnh.

Trong bối cảnh rối ren chốn nội cung nước Tần, các nước Triệu, Sở, Ngụy, Vệ,... tìm đủ mọi cách để ám sát Tần Doanh Chính.

Chuyện kể có công chúa nước Triệu mang tên Trường Lạc có dung mạo giống hệt A Phòng nên đã đóng giả A Phòng rồi được đưa vào cung nhằm ám sát Tần Doanh Chính. Trùng hợp thay, đám cận vệ của Đồng Thái thú - thân cận của Thái hậu - tưởng nhầm cô là A Phòng nên đã ra tay giết hại.

Tần Doanh Chính tưởng Trường Lạc là A Phòng nên vô cùng đau đớn, ông đem thi hài công chúa này vào một quan tài bằng pha lê rồi chờ người mang thuốc đến cứu chữa.

Trong khi đó, A Phòng thật sự lại bị các nước chư hầu khống chế, cho uống thuốc mất trí nhớ và lợi dụng cô để ám sát Tần Doanh Chính thêm lần nữa.

Mọi chuyện chỉ dừng lại khi Hoa Dương Thái hậu - bà của Tần Doanh Chính - hát lại bài hát mà họ từng hát với nhau khi xưa. A Phòng tỉnh cơn mê và đôi uyên ương đã nhận ra nhau.



Bức họa "Lửa thiêu cung A Phòng".

Khi Tần Doanh Chính quyết định đi đánh chiếm các nước khác nhằm thống nhất Trung nguyên, A Phòng vì không khuyên ngăn được nên quyết định tự vẫn. Tần Thủy Hoàng lúc này vô cùng đau khổ, ông quyết thống nhất cho bằng được Trung Hoa, lên ngôi Hoàng đế rồi xây dựng cung điện mang tên A Phòng để tưởng nhớ người tình năm xưa.

Chính sử lẫn dã sử đều cho rằng Tây Sở Bá Vương Hạng Vũ chính là người đã ra lệnh thiêu đốt trụi cung A Phòng, vài năm sau khi cung này hoàn thành. Cung A Phòng bị thiêu đốt "lửa cháy ba tháng không tắt".

Cái chết của người mình yêu, những trò vui tiêu khiển kinh động đất trời song không thể làm nguôi ngoai tình cũ đã biến đây trở thành một niềm uất hận không thể nào nguôi của Tần Thủy Hoàng, cho đến khi vị vua tàn bạo bậc nhất lịch sử Trung Hoa này qua đời.

Ba sự kiện kì lạ trước khi Tần Thủy Hoàng băng hà

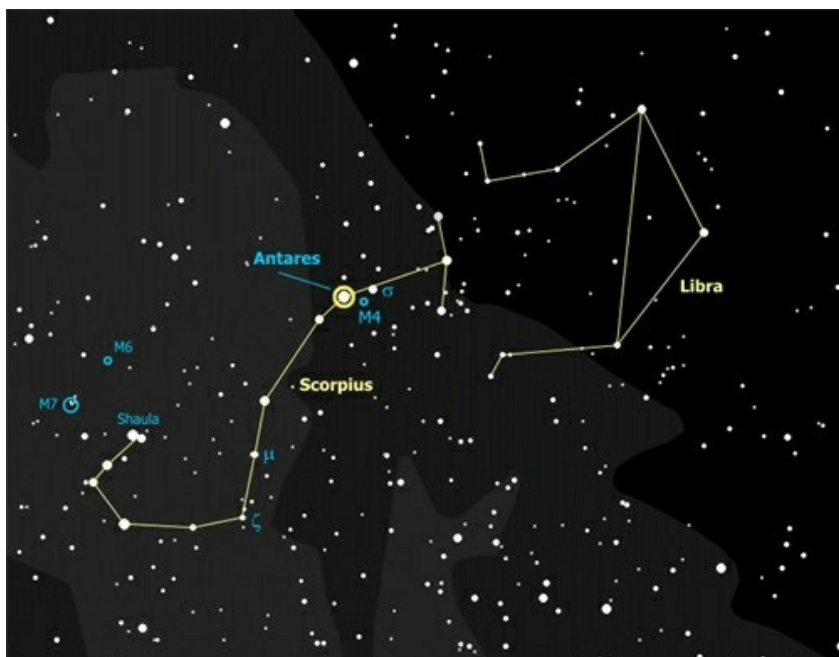
Bí mật nhà vua băng hà khi đang ở ngoài hoàng cung sau đó cũng được người thân tín giữ kín.

Lăng mộ Tần Thủy Hoàng được xây dựng trong khoảng thời gian từ năm 246 đến 208 trước Công nguyên, cùng thời điểm Tần Thủy Hoàng - vị hoàng đế nổi tiếng tàn bạo và nghiêm khắc vẫn còn sống và trị vì đất nước Trung Hoa ngàn năm lịch sử.

Tần Thủy Hoàng - tên thật là Doanh Chính, trị vì nước Tần (Trung Quốc) từ năm 246 đến năm 221 trước Công nguyên. Địa danh lịch sử nổi tiếng này đến nay vẫn có những bí ẩn mà người đời sau vẫn chưa thể tìm ra lời giải đáp. Loạt bài Bí ẩn lăng mộ Tần Thủy Hoàng sẽ giúp độc giả biết nhiều hơn về những bí ẩn này.

Chiêm tinh dự đoán đến cái chết của Tần Thủy Hoàng

Các bậc đế vương Trung Hoa tự nhận mình là "thiên tử", tức con trời. Bởi lẽ vì vậy mà các đời vua trị vì đều coi trọng việc chiêm tinh. Những hiện tượng thiên văn đặc biệt đều xuất hiện theo ý trời, là thiên ý không thể làm khác - người xưa quan niệm.



Hiện tượng chiêm tinh "Huỳnh hoặc thủ tâm".

Các nhà chiêm tinh vì lo sợ bị giết nên đã giấu kín hiện tượng này: huỳnh hoặc thủ tâm. Người xưa gọi sao Hỏa là "huỳnh hoặc" hay "tâm túc", là "chòm sao bạo cạp" của thiên văn học hiện đại.

Dựa vào sử lý và các thuật toán hiện đại, các nhà nghiên cứu Trung Quốc đã khẳng định vào năm 210 trước Công Nguyên là năm Tần Thủy Hoàng băng hà, huỳnh hoặc thủ tâm đã xuất hiện. Hiện tượng này bị xem là "đại hung chi triệu", điềm báo có tai họa lớn, nhẹ thì Hoàng đế mất ngôi, nghiêm trọng thì nhà vua băng hà.

Thiên thạch rơi

Năm 211 trước Công nguyên, sát năm vị vua nhà Tần băng hà, một thiên thạch đã rơi xuống vị trí Đông Quận, một phần của lãnh thổ nước Tần tiếp giáp giữa 2 nước Tần - Tề, nay thuộc thành phố Bộc Dương, tỉnh Hà Nam (Trung Quốc).

Trên thiên thạch có người khắc 7 chữ "Thủy Hoàng Đế tử nhi địa phân", nghĩa là sau khi Hoàng đế Tần Thủy Hoàng chết, quốc gia sẽ lại xuất hiện chiến loạn và triều Tần theo đó mà diệt vong.



Hiện tượng thiên thạch rơi báo điềm xấu cho Tần Thủy Hoàng cũng như triều đại nhà Tần (Ảnh minh họa)

Tần Thủy Hoàng biết được liền phái người đi điều tra. Tuy nhiên, không ai nhận là người đã viết dòng chữ trên nên vua sai giết tất cả những người sống gần đó. Tảng thiên thạch sau đó cũng bị đốt cháy và nghiền thành bột.

Ngọc bích rơi xuống sông rồi lại trở về báo điềm gở

Mùa Thu năm Tần Thủy Hoàng băng hà, một vị sứ giả từ Quan Đông đi đường đêm ngang qua con đường "Hoa âm bình thư", trong lúc ấy có một người tay cầm ngọc bích đã chặn sứ giả lại, yêu cầu sứ giả mang viên ngọc bích này trong tay ông rồi dâng lên vua Tần.

Người này cũng nói, "kim niên Tổ Long Tử, tức là năm nay Rồng Tổ sẽ chết. Sứ giả hỏi nguyên do thì người này đã biến mất.

Sự kiện "trầm bích" nói về việc Tần Thủy Hoàng nhận lại ngọc bích đã thả xuống sông và được biết điềm gở

Tần Thủy Hoàng sau khi được nghe sứ giả thuật lại liền hiểu rằng Tổ Long ám chỉ mình. Ông cho người kiểm tra lại miếng ngọc thì bàng hoàng phát hiện ra đó chính là miếng ngọc năm năm 28 tuổi Thủy Hoàng thả xuống sông để tế Thủy Thần trong lúc ra ngoài tuần tra.

Năm 210 trước Công nguyên thời điểm Tần Thủy Hoàng chết, ông cũng đã tiến hành chuyến tuần du thứ 5 và cũng là lần cuối của cuộc đời mình.

Ông đột ngột qua đời tại hành cung Sa Khâu, bí mật nhà vua băng hà khi đang ở ngoài hoàng cung sau đó cũng được người thân tin giữ kín.

Những bí mật, hiện tượng tâm linh, thiên văn, tự nhiên và vô vàn uẩn khúc xoay quanh cuộc đời của Hoàng đế Tần Thủy Hoàng sẽ vẫn còn được đời đời hậu thế ca tụng và nghiên cứu. Trong khối mâu thuẫn đó, chúng ta vẫn nhận ra được một nhân vật lịch sử vĩ đại của đất nước Trung Quốc.

Tiết lộ chấn động về đội quân đất nung mộ Tần Thủy Hoàng

Phát hiện chấn động về dấu vết của người châu Âu trong lăng mộ Tần Thủy Hoàng có thể thay đổi hoàn toàn quan niệm của con người ngày nay về một giai đoạn lịch sử Trung Quốc.



Đội quân đất nung trong lăng mộ Tần Thủy Hoàng.

Nghiên cứu của các nhà khảo cổ mới đây đã cho thấy, người Hy Lạp có thể đã giúp đỡ Trung Quốc tạo ra đội quân đất nung nổi tiếng trong lăng mộ Tần Thủy Hoàng.

8.000 bức tượng đất nung tượng trưng cho binh mã của Tần Thủy Hoàng có thể đã được tạo ra dưới sự hướng dẫn của các nhà điêu khắc phương Tây và ảnh hưởng mạnh từ Hy Lạp cổ đại.

Các nhà khảo cổ nghiên cứu tại tỉnh Tân Cương (Trung Quốc) cho biết, có dấu hiệu của DNA cụ thể của người châu Âu ở khu vực gần lăng mộ Tần

Hũy Hoàng trong giai đoạn năm 259-210 trước Công Nguyên.

Khám phá này được cho là quan trọng nhất trong vòng hàng chục năm qua, vượt qua cả việc khám phá ra đội quân đất nung. Đây cũng là những tài liệu đầu tiên đánh dấu lần giao thoa đầu tiên giữa nền văn minh phương Tây và Trung Quốc.



Đội quân đất nung đã thu hút khách du lịch từ khắp nơi trên thế giới.

Điểm mấu chốt trong phát hiện là bằng chứng cho thấy đội quân đất nung trong lăng mộ Tần Thủy Hoàng được tạo ra dưới sự giúp đỡ của phương Tây, dựa trên ý tưởng từ bức tượng Hy Lạp cổ đại.

Tiến sĩ Li Xiuzhen, nhà khảo cổ học tại bảo tàng Lăng mộ Hoàng đế Tần Thủy Hoàng cho biết: "Chúng tôi đã thu thập được bằng chứng về mối quan hệ gần gũi giữa Hoàng đế đầu tiên của Trung Hoa và người phương Tây, trước khi Con đường tơ lụa hình thành. Thời điểm này sớm hơn chúng tôi từng biết".

Các chuyên gia tin rằng, đội quân đất nung khá đặc biệt vì trước đó không tồn tại truyền thống đắp tượng to bằng người thật ở Trung Quốc.

"Chúng tôi tin rằng đội quân đất nung và các bức tượng trong khu lăng mộ lấy cảm hứng từ nghệ thuật điêu khắc và nghệ thuật của Hy Lạp cổ đại", Tiến sĩ Li nói thêm.



Các nhà khảo cổ đã phát hiện ra mối liên hệ giữa Trung Quốc và Hy Lạp.

Giáo sư Lukas Nickel, chủ tịch bảo tàng Mỹ thuật châu Á thuộc Đại học Vienna tin rằng, lăng mộ của Tần Thủy Hoàng chịu ảnh hưởng từ sự xuất hiện của tượng Hy Lạp ở Trung Á sau thời kỳ của Alexander Đại đế. “Tôi tưởng tượng rằng các nhà điêu khắc Hy Lạp có thể đã đến đây để hướng dẫn nghệ nhân địa phương”, ông Nickel nói.

Quá trình khai quật còn tìm thấy vài bộ xương phụ nữ trẻ bị hư hỏng, có thể là các thiếp được chôn cùng nhiều trang sức quý làm từ vàng và ngọc trai. Hộp sọ của một chàng trai trẻ, được cho là Doanh Phù Tô. Thi thể người con cả của Tần Thủy Hoàng bị một mũi tên xuyên qua.

Biên tập viên đài BBC Rachel Morgan chia sẻ: "Thật thú vị khi nghĩ rằng công nghệ nghiên cứu và kỹ thuật pháp y của thế kỷ 21 lại có khả năng thay đổi những gì chúng ta từng biết về nguồn gốc và sự hình thành của một trong những quốc gia lớn nhất thế giới ngày nay, cũng như mối quan hệ hình thành giữa các nền văn minh cổ đại”.

Tượng đất nung Tần Thủy Hoàng giả bị “đồ thật” kiện

Khu tượng giả ở tỉnh An Huy thu vé vào cửa đắt tương đương khu tượng thật tại thành phố Tây An.



Khu tượng đất nung giả ở tỉnh An Huy.

Sau hơn 2.000 năm bị chôn vùi dưới đất, giờ là lúc để đội quân đất nung của Tần Thủy Hoàng đứng dậy đòi lại công lý theo đúng nghĩa. Đơn vị bảo tồn lăng mộ Tần Thủy Hoàng và đội quân đất nung vừa tuyên bố ngày 20.2 rằng sẽ khởi kiện hàng loạt đơn vị quản lý tượng giả kém chất lượng ở tỉnh An Huy và nước Bỉ.

Tháng trước, chính quyền tỉnh An Huy hân hoan giới thiệu khu tượng mới mô phỏng như thật đạo quân đất nung nổi tiếng. Phí vào cửa là 120 tệ (khoảng 400.000 đồng) và mô tả là “không cần tới Tây An cũng được ngắm tượng đất nung”. Tại khu tượng đất nung thật ở Tây An, giá vé vào cửa là

150 tệ.



Khu giải trí này trưng bày tượng không khác gì "đồ thật".

Tượng đất nung Tần Thủy Hoàng là một di chỉ khảo cổ có giá trị văn hóa, lịch sử rất lớn. Theo các nhà sử học, tượng được tạo ra bằng đất nung với mục đích gửi đội hầu hạ Tần Thủy Hoàng sau khi ông qua đời. Tượng được vô tình tìm thấy hồi thập niên 1970 khi một nông dân đang đào giếng. Mỗi bức tượng có một diện mạo, cử chỉ, nét mặt khác nhau và kích thước cũng khác.

Đơn vị quản lý khu di tích thật cho rằng tỉnh An Huy đã “vi phạm bản quyền trí tuệ”. Dù vậy, giám đốc công viên tượng giả, nói: “ Chúng tôi sắp xếp tượng theo thứ tự khác nhau và có tô điểm bên ngoài bằng câu khẩu hiệu hiện đại. Không thể nói đây là một phiên bản sao chép khu mộ ở tỉnh Thiểm Tây được”, CEO Yin Zhaoping nói.



Tượng giả có hình dáng, biểu cảm như tượng thật.

Tại Bỉ, tượng đất nung Tần Thủy Hoàng giả được trưng bày ở sân ga Liege trong một triển lãm đề cập tới hoàng đế đầu tiên của Trung Quốc. Tại đây, 250 tượng giả được trưng bày. Cách đây 2 tháng, một khu vực giải trí đắp tượng giả cũng bị chính quyền thành phố Tây An yêu cầu phá hủy. Nhiều du khách sau khi tới khu giải trí này bày tỏ sự thất vọng vì tượng không đẹp và hoành tráng như tượng thật.

Con người Tần Thủy Hoàng: Minh quân hay bạo chúa?

Nhiều hoàng đế trong lịch sử thế giới được người đời sau dành sự tôn trọng nhất định. Nhưng có một người luôn gắn liền với cụm từ “kẻ bạo chúa”, dù đã đạt được không ít thành tựu, giúp thống nhất đất nước Trung Hoa.



Tần Thủy Hoàng trong phim truyền hình Trung Quốc.

Tần Thủy Hoàng (259 TCN-210 TCN) là vị hoàng đế đầu tiên của Trung Hoa. Ông có công thống nhất đất nước Trung Quốc sau quãng thời gian dài chiến tranh, loạn lạc. Loạt bài viết này cung cấp tư liệu, đánh giá nhiều chiều về Tần Thủy Hoàng, đem đến góc nhìn khác với những gì dân gian truyền lại.

Theo trang mạng Qulishi (Trung Quốc), chính việc bị gắn với danh hiệu “bạo chúa” mà xung quanh Tần Thủy Hoàng luôn có những câu chuyện được thêm dẽt, truyền từ đời này sang đời khác, cho đến khi người ta coi đó những điều không thể thay thế khi nhắc đến Tần Thủy Hoàng.

Vì sao Tần Thủy Hoàng gắn liền với danh “bạo chúa”?

Qulishi phân tích, người đời sau thường biết đến và hiểu nhân vật lịch sử thông qua các tài liệu chép từ đời trước, vốn có nhiều nguồn thiếu tin cậy, phản ánh quan điểm của người viết hơn là góc nhìn trung lập. Tần Thủy Hoàng lên ngôi hoàng đế không lâu thì qua đời, nhà Tần cũng vì vậy mà sớm diệt vong.

Đa số tài liệu lịch sử về Tần Thủy Hoàng đều do Thái sử lệnh Tư Mã Thiên (145 TCN – 86 TCN) chép lại, không phải cùng thời khi Tần Thủy Hoàng còn sống. Bên cạnh đó, Tần Thủy Hoàng cũng xuất hiện trong văn học, những câu chuyện dân gian truyền miệng, vốn không mang tính chính xác cao.

Những câu chuyện mô tả về Tần Thủy Hoàng như đốt sách chôn người tài, tìm thuốc trường sinh bất lão, xây dựng Cung A Phòng đầy tai tiếng... dần dần đã đưa Tần Thủy Hoàng gắn liền với tên gọi “kẻ bạo chúa”.

Theo các học giả hiện đại, kể từ thời Xuân thu Chiến quốc, người dân đã quen với bối cảnh đất nước Trung Hoa chia thành nhiều thế lực cát cứ. Mỗi người đều có cảm tình với nơi mình sinh sống và không có mong muốn thống nhất.

Khi đó, chuyện thống nhất Trung Hoa vô tình trở thành một điều xấu, khiến dân chúng mất đi quê hương, mất nước. Trải qua thời gian, Tần Thủy Hoàng nổi lên trở thành thế lực mạnh nhất, từng bước đánh bại Hàn, Triệu, Ngụy, Sở, Yên và cuối cùng là nước Tề.



Phác họa hình ảnh Tần Thủy Hoàng.

Sau khi thống nhất Trung Hoa, Tần Thủy Hoàng còn áp đặt cải cách toàn diện, từ văn hóa đến thể chế, khiến một bộ phận những người trung thành với các triều đại trước cảm thấy căm phẫn. Năm trong tay đất nước rộng lớn, nguy cơ xảy ra chiến tranh ở vùng biên giới gia tăng, một lượng lớn nam giới trong độ tuổi trưởng thành cũng bị ép đi lính.

Cuối cùng, việc nhà Tần cho xây dựng hàng loạt công trình trong thời gian ngắn, cần đến lượng nhân công lớn, cũng khiến nhiều người dân bất bình.

Một số học giả có quan điểm trái ngược cho rằng, nhà Tần chỉ mới thành lập sau một thời gian dài chiến tranh, chia cắt, việc Tần Thủy Hoàng phải áp dụng các chính sách cứng rắn, thậm chí xử tử những người trái lệnh ít nhiều trở nên cần thiết, để bảo vệ sự bình ổn của đất nước.

Sự thật về con người Tần Thủy Hoàng

Nhiều học giả đời sau đã đánh giá lại Tần Thủy Hoàng theo hướng khách quan, phát hiện những điểm hợp lý và sáng suốt của vị hoàng đế Trung Hoa đầu tiên.

Thứ nhất, việc Tần Thủy Hoàng “đốt sách chôn người tài” là có thật, nhưng không hoàn toàn như câu chuyện lưu trong sử sách. Sau khi thống nhất

thiên hạ, Tần Thủy Hoàng đã sửa đổi thể chế quốc gia, thay đổi chế độ phân đất phong hầu, thiết lập chế độ quận huyện.

Nhưng những biện pháp cải cách bị một bộ phận nho sinh thời ấy phản đối kịch liệt. Họ có khuynh hướng muốn giữ nguyên chế độ phân đất phong hầu mà Vương triều nhà Chu từng áp dụng. Một số nho sinh đã trích dẫn một số lời thánh hiền trong cổ đại từng nói để phản đối cải cách, khiến cho Tần Thủy Hoàng phẫn nộ.

Theo trang mạng Qulishi, việc Tần Thủy Hoàng ra lệnh đốt sách ít nhiều là có thật, nhưng cuốn Sử ký của Tư Mã Thiên ít nhiều đã cường điệu hóa vấn đề. Tần Thủy Hoàng chỉ ra lệnh đốt sách tuyên truyền của các nước chư hầu, còn sách khoa học, y học, nông nghiệp... tuyệt đối không đụng đến.



Tần Thủy Hoàng có thực là kẻ bạo chúa?

Vương Sung đời Đông Hán từng nói: “Tần tuy vô đạo nhưng không đốt sách của chư tử, sách và các bài văn của chư tử vẫn còn rất đầy đủ”.

Ngoài ra, Tần Thủy Hoàng vẫn lưu giữ bộ sách rất hoàn chỉnh nhờ vậy mà sử ký của các nước vẫn còn giữ được. Đáng tiếc là sau này, Sở Bá Vương Hạng Vũ một đuốc đã đốt sạch cung điện nhà Tần. Những điển tịch văn hóa

này cũng vì thế mà cháy rụi.

Về việc chôn sống các nhà nho, Thái sử lệnh Tư Mã Thiên thậm chí còn không ghi chép đến việc này. Cho đến những năm cuối đời, Tần Thủy Hoàng mới ra lệnh bắt giết các thuật sĩ, trong hành trình mê muội tìm kiếm thuốc trường sinh.

Thứ hai, sau khi thống nhất đất nước, Tần Thủy Hoàng không hề đối xử tệ với công thần 6 nước hay tàn sát người vô tội. Điều này trái ngược lại hẳn so với Hán Cao Tổ Lưu Bang và Minh Thái Tổ Chu Nguyên Chương. Trong xã hội thời phong kiến, việc vua chết, đầy tớ phải chết theo đã trở thành quy luật, nhưng Tần Thủy Hoàng đã không làm như vậy.

Một ví dụ khác là tể tướng Lý Tư, người từng trung thành với Lã Bất Vi. Khi Lã Bất Vi bị bãi chức, Lý Tư cũng là đối tượng bị kết tội. Nhưng ông đã viết “Gián trực khách thư” gửi lên Tần Thủy Hoàng.

Tần Vương đọc xong liền tỉnh ngộ, cử người đuổi theo Lý Tư. Sau này, khi trở thành Hoàng đế, Tần Thủy Hoàng phong Lý Tư làm tể tướng. Có thể nói, Tần Thủy Hoàng ít nhiều là người có tấm lòng quảng đại, dám tiếp nhận ý kiến bất đồng, đối đãi với công thần một cách bao dung, độ lượng.



Vạn lý trường thành, công trình mang tính biểu tượng cho sự thống nhất

Trung Hoa dưới thời Tần Thủy Hoàng.

Bên cạnh đó, Lý Tín là một vị tướng quân phục vụ cho nhà Tần. Ông từng nói sẽ chiếm nước Sở trong 2-3 tháng. Nhưng cuối cùng, Lý Tín lại bị tướng Sở đánh bại.

Sau này, Tần Thủy Hoàng vẫn trọng dụng Lý Tín, phong làm phó soái, đem quân đi đánh nước Sở. Điều này thể hiện ông rất tín nhiệm đối với tướng lĩnh, cho dù họ ít nhiều đã mắc sai lầm. Có thể nói, tố chất này không phải vị quân vương nào cũng có.

Thứ ba, dùng đến vũ lực để đánh bại nước khác không phải là ưu tiên hàng đầu của Tần Thủy Hoàng.

Ông cũng dùng nhiều chính sách như ngoại giao hoặc phương thức hòa bình. Tề quốc chính là ví dụ điển hình nhất. Ngoài ra, Tần Thủy Hoàng còn là người có tâm khiêm tốn, lòng khoan dung, điều này được thể hiện rõ nhất ở cuộc chiến Yên quốc.

Trước khi thu phục Yên quốc, thái tử Đan của Yên quốc từng phái Kinh Kha đến ám sát Tần Thủy Hoàng nhưng thất bại. Sau này khi Tần Thủy Hoàng đã thu phục được Yên quốc, ông không vì điều này mà trả thù. Tần Thủy Hoàng đã áp dụng chính sách “vỗ về”, trấn an người dân Yên quốc.

Tần Thủy Hoàng sau khi thống nhất Trung Quốc căn cứ pháp luật Tần triều, đối xử với người dân như nhau, tất cả đều đồng đều.

Tần Thủy Hoàng cũng không ra lệnh giết gia quyến quân vương 6 nước bại trận mà đưa họ đến Hàm Dương giam lỏng, cho họ một con đường sống. Hành động này được đánh giá có khác biệt và không phải vị hoàng đế nào trong lịch sử cũng làm được.

Thực hư chuyện Tần Thủy Hoàng là con ruột Lã Bất Vi

Cuộc đời Tần Thủy Hoàng, Hoàng đế đầu tiên của Trung Quốc luôn đi kèm với những câu chuyện thần thoại, những tranh luận hàng ngàn năm và thân thế của ông là một trong những câu chuyện đó.



Tần Thủy Hoàng đứng bên cạnh Triệu Cơ và Lã Bất Vi trong phim truyền hình Trung Quốc.

Tần Thủy Hoàng (259 TCN–210 TCN), tự Doanh Chính, sinh tại Hàm Đan (nay thuộc tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc). Tần Thủy Hoàng làm vua nước Tần khi mới 13 tuổi, năm 39 tuổi thống nhất Trung Hoa, trở thành Hoàng đế đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc.

Xuất thân ly kỳ

Mẹ của Tần Thủy Hoàng là Triệu Cơ. Theo truyền thuyết, Triệu Cơ từng có thời gian thân mật với thương nhân tên Lã Bất Vi.

Sau này, Triệu Cơ được Lã Bất Vi dâng cho Tử Sở, trở thành Hoàng hậu nước Tần.

Sử sách Trung Quốc ít nhiều có ghi chép về giả thuyết Tần Thủy Hoàng là con của Lã Bất Vi và Triệu Cơ, khiến cho người đời sau vẫn còn tranh luận cho đến tận ngày nay.

Cuốn Sử ký của Tư Mã Thiên chép, Lã Bất Vi vốn là cự phú ở Bộc Dương (tỉnh Hà Nam, Trung Quốc). Ông là một thương nhân giàu có và nổi tiếng. Năm trong tay tiền bạc nhiều không đếm xuể nhưng Lã Bất Vi luôn thèm muốn quyền lực, địa vị.

Năm 267 TCN, thái tử nước Tần đột ngột qua đời. 2 năm sau, vua Tần cho con thứ là An Quốc Quân làm thái tử. An Quốc Quân có hơn 20 người con, và nhiều vợ trong đó người vợ được yêu nhất được lập làm chính phu nhân, gọi là Hoa Dương phu nhân.

Tử Sở lại là con của An Quốc Quân và Hạ Cơ. Mẹ Tử Sở không được vua yêu mến nên Tử Sở phải làm con tin ở nước Triệu.



Nhân vật Lã Bất Vi (trái) trong phim truyền hình Trung Quốc.

Lã Bất Vi ở Hàm Đan trông thấy Tử Sở khốn khổ, bèn nảy ra ý muốn giúp Tử Sở trở thành người kế nghiệp nước Tần, gián tiếp giúp mình tiến thân.

Lã Bất Vi đưa cho Tử Sở năm trăm cân vàng tiêu dùng và đãi tân khách. Rồi lấy tiền mua của báu vật lạ, đem sang Tần, xin dâng những vật ấy cho Hoa Dương Phu nhân. Nhờ cuộc gặp này, Lã Bất Vi hết lời khen Tử Sở tài giỏi, khôn ngoan, giao hảo với người các nước, bạn hữu khắp thiên hạ.

Hoa Dương phu nhân không có con, Bất Vi khuyên nhận Tử Sở làm con nuôi. Hoa Dương phu nhân nghe theo, vào xin An Quốc Quân lập Tử Sở làm thừa tự, trở thành người nối ngôi khi An Quốc Quân qua đời.

Chẳng bao lâu, vua Tần qua đời, Tử Sở đường hoàng nối ngôi nhà Tần, Lã Bất Vi được phong làm Thừa tướng. Tham vọng chưa dừng lại ở đó, Lã Bất Vi đem người thiếp của mình là Triệu Cơ dâng lên cho Tử Sở.

Triệu Cơ về với Tử Sở chẳng bao lâu thì sinh hạ Doanh Chính, chính là Tần Thủy Hoàng sau này.

Không ngờ Tử Sở tại vị chỉ được 3 năm rồi qua đời, vì thế Tần Thủy Hoàng trở thành vua nước Tần năm 247 TCN.

Theo sử sách chép lại, Lã Bất Vi coi Doanh Chính là con mình, bảo Doanh Chính gọi mình là “Trọng phụ”. Nhờ đó, Lã Bất Vi tự mình nắm giữ chính sự cả nước, trở thành nhân vật “dưới một người, trên vạn người”.

Lý giải thân thế Tần Thủy Hoàng



Phác họa hình ảnh Lã Bất Vi.

Liên quan đến bí ẩn thân thế Tần Thủy Hoàng, cuốn sử ký có chép, Tần Vương Chính là do Tần Trang Tương Vương Tử Sở và Triệu Cơ sinh ra. Nhưng lúc Lã Bất Vi mang Triệu Cơ hiến tặng cho Tử Sở, thì đã biết được bà có mang, cũng có nghĩa là rất có khả năng Doanh Chính là đứa con riêng của Lã Bất Vi.

Trong cuốn Hán thư nổi tiếng, sử gia thời Đông Hán Ban Cố đã gọi Doanh Chính là con riêng của Lã Bất Vi. Câu chuyện này lưu truyền qua dân gian và được biết đến sâu rộng cho tới ngày nay.

Theo trang mạng Qulishi, nhận định về giả thuyết ngàn năm này, các học giả Trung Quốc hiện đại tổng kết thành 4 quan điểm chính.

Thứ nhất, đây có thể là quan niệm do những người trung thành với triều đình 6 nước bị Tần Thủy Hoàng tiêu diệt dựng nên. Họ căm hờn vì bị mất nước, lại phát hiện mẹ vua Tần từng là thiếp của Lã Bất Vi, nên bịa ra chuyện này nhằm hạ thấp thanh danh của vị Hoàng đế đầu tiên. Từ đó, những người này có cơ để tập trung lực lượng, tìm cách tạo phản.

Thứ hai, đây là chiến lược mà Lã Bất Vi đã vạch ra ngay từ đầu, mưu tính dùng tình cảm cha con để có được sự ủng hộ của Tần Thủy Hoàng, thu tóm quyền lực về tay mình. Đó cũng là điều mà Lã Bất Vi mong muốn nhất khi đã trở thành thương nhân giàu có.

Thứ ba, trở thành Hoàng đế đầu tiên Trung Quốc, Tần Thủy Hoàng đứng trước sự phản kháng cũng như áp lực rất lớn, đặc biệt là tại lãnh thổ 6 nước trước đây. Vì vậy, Lã Bất Vi lan truyền mình là cha của Tần Thủy Hoàng, để Doanh Chính đường đường chính chính đoạt lấy giang sơn, không mang danh nhà Tần thống nhất thiên hạ. Cái hận mất nước của các sĩ phu 6 nước bị tiêu diệt cũng vì vậy mà tự mất đi.



Thân thế thực sự của Tần Thủy Hoàng cho đến nay vẫn là bí ẩn.

Thứ tư, đa số các tư liệu lưu trong sử sách nói Tần Thủy Hoàng là con của Lã Bất Vi đều xuất hiện từ đời nhà Hán trở đi. Nhà Hán chính là triều đại thay thế nhà Tần, vì vậy, các sử gia nhà Hán có nhiệm vụ phải phác họa hình

ảnh nhà Tần một cách tiêu cực nhất có thể.

Mối quan hệ giữa Lã Bất Vi và Hoàng hậu nước Tần Triệu Cơ là thứ mà các nhà sử học khi đó không thể bỏ qua. Từ đó, nhà Hán có cơ để lý giải vì sao nhà Tần sụp đổ nhanh chóng chỉ sau vài chục năm.

Ngoài ra, các sử gia Trung Quốc hiện đại còn lập luận, một bộ phận lớn triều thần nước Tần vẫn tin vào việc Doanh Chính là con Tử Sở và vẫn hết lòng ủng hộ Doanh Chính lên ngôi.

Bên cạnh đó, chính quyền của Tần Thủy Hoàng vẫn đứng vững trước cuộc binh biến do Phàn Ô Kỳ phát động nhằm dựng Thành Kiệu lên ngôi. Đại tướng Vương Tiễn đi dẹp cuộc binh biến này trả lời Phàn Ô Kỳ: "Thái hậu có mang mười tháng mới sinh, vậy nay tức là con tiên vương đẻ ra..."

Những người theo thuyết Lã Bất Vi là cha Tần Thủy Hoàng cũng không thể lý giải một cách khoa học vì sao Triệu Cơ lại mang thai Doanh Chính tới 12 tháng mới sinh. Họ chỉ có thể lập luận theo cách "thiên mệnh" rằng: "Có thể tại lòng trời muốn sinh ra một vị chân mạng thiên tử nên mới để người mẹ hoài thai lâu như vậy...".

Theo lý giải khoa học hơn, Doanh Chính vẫn chỉ nằm trong bụng mẹ như những đứa trẻ khác, kể từ khi Triệu Cơ về với Tử Sở. Do cộng thêm thời gian Triệu Cơ còn ở với Bất Vi, nên thời gian mới trở thành 12 tháng.

Vì sao Tần Thủy Hoàng ép trọng phụ Lã Bất Vi đến chỗ chết?

Trở thành Thừa tướng nước Tần, Lã Bất Vi vẫn hành xử giống như một thương nhân, phạm nhiều sai lầm khiến Tần Thủy Hoàng không thể tha thứ.



Phác họa hình ảnh Tần Thủy Hoàng, hoàng đế đầu tiên của Trung Hoa.

Lã Bất Vi (292 — 235 TCN) xuất thân từ thương gia nước Triệu, Lã Bất Vi dùng tiền bạc thu tóm quyền lực, trở thành thừa tướng nước Tần.

Lã Bất Vi luôn coi mình là cha Doanh Chính, tức Tần Thủy Hoàng, hoàng đế đầu tiên của Trung Hoa. Ông được cho là người nổi tiếng trong lịch sử về buôn quan bán tước.

Tiến thân nhờ tiền bạc

Theo trang mạng Qulishi (Trung Quốc), Lã Bất Vi là người có đầu óc kinh doanh hiểm thấy thời bấy giờ. Nhờ biết khi nào mua vào, lúc nào bán ra nên

ông đã tích lũy được rất nhiều tiền bạc, trở thành thương nhân giàu có.

Cuộc gặp gỡ giữa Lã Bất Vi và Tử Sở, con của An Quốc Quân, thái tử nước Tần đã hoàn toàn thay đổi cuộc đời ông. Tử Sở khi đó bị ghẻ lạnh, đem đi làm con tin ở nước Triệu.

Trở về nhà, Lã Bất Vi hỏi cha mình: “Cha biết làm ruộng lợi nhuận được bao nhiêu không?”. Cha ông đáp: “Nếu mưa gió thuận hòa, có thể lợi nhuận được mười lần.

Lã Bất Vi lại hỏi: “Buôn châu ngọc thì sao?”. Cha ông trả lời: “Gặp may, có thể lợi nhuận gấp trăm lần”. Lã Bất Vi lại hỏi: “Nếu giúp một người giành thiên hạ, có thể được bao nhiêu”. Cha ông đáp: “Việc này khó mà tính được”

Vào thời Chiến Quốc, nền kinh tế tiền tệ vẫn còn là khái niệm mới mẻ và Lã Bất Vi đã sử dụng phương thức đầu tư mà chưa ai nghĩ đến.

Theo truyền thuyết, Lã Bất Vi nói với Tử Sở: “Người có thể giúp ngài kế vị duy chỉ có Hoa Dương phu nhân. Bất Vi tuy nghèo nhưng vẫn có thể đưa ngài nghìn vàng để trở về, nhờ bà lập ngài thành người kế vị”.



Hình tượng Lã Bất Vi trong phim truyền hình Trung Quốc.

Tử Sở nghe vậy liền đáp lại Bất Vi bằng một lời hứa: “Nếu kế hoạch của ông thành công, ta sẽ chia cho ông một phần nước Tần để cùng hưởng lạc”.

Như vậy, mục đích thực sự của Lã Bất Vi là mượn danh để thăng quan tiến chức, mượn danh tiếng nước Tần hùng mạnh để vun vén tài sản cho riêng mình. Có thể nói, nước Tần như vậy chẳng khác gì một công cụ đầu tư

giúp họ Lã thu thời đến mức không thể đếm xuể.

Có thể nói, việc làm của Lã Bất Vi được ghi nhận như một cuộc đầu tư, buôn quan, bán tước đầu tiên trong lịch sử.

Cái chết khó tránh khỏi

Năm 251 TCN, Tử Sở lên làm vua nước Tần. Giữ đúng lời hứa, Tử Sở phong Lã Bất Vi làm thừa tướng, quyền lực dưới một người, trên vạn người.

Dưới thời Lã Bất Vi, nhà Tần ngày càng trở thành thế lực mạnh mẽ, tạo nên xu hướng thống nhất thiên hạ không gì có thể ngăn được.

Năm 246 TCN, Tử Sở sớm qua đời vì trọng bệnh, Tần Thủy Hoàng khi đó mới 13 tuổi lên làm vua. Kể từ đây, Lã Bất Vi liên tiếp mắc những sai lầm không thể tha thứ.

Ông điều hành đất nước nhưng vẫn giữ tư tưởng của một thương nhân. Bấy giờ, Lã Bất Vi thấy Tần mạnh mà không thu hút nhân tài bằng các nước khác nên cũng bắt chước đãi ngộ kẻ sĩ rất hậu.

Ông nhờ khách mời soạn ra những điều mình biết, hợp lại làm tám Lãm, sáu Luận, mười Kỷ gồm hơn hai mươi vạn chữ, cho là đủ hết những việc trời đất, muôn vật, xưa nay. Cuốn sách Lã Thị Xuân Thu được bày ở cửa chợ Hàm Dương, đặt nghìn lạng vàng lên trên, mời các du sĩ của chư hầu ai có thể thêm bớt một chữ thì xin biểu một nghìn lạng vàng.

Hành động này cho thấy Lã Bất Vi dù là thừa tướng nhưng vẫn không thể thay đổi cách đầu tư bằng vàng bạc của một thương nhân.

Trước khi thống nhất Trung Hoa, Tần Thủy Hoàng bắt cải cách đất nước toàn diện. Con người theo tư tưởng buôn bán, luôn đặt lợi ích lên hàng đầu như thừa tướng Lã Bất Vi trở thành cái gai trong mắt.



Tần Thủy Hoàng không thể để Lã Bất Vi "một tay che bầu trời".

Theo các học giả Trung Quốc, vụ bê bối liên quan đến thái hậu Triệu Cơ và “hoạn quan” Lao Ái chỉ là giọt nước tràn ly, khiến Tần Thủy Hoàng quyết tâm loại trừ trọng phụ.

Theo sử gia Tư Mã Quang, Tần vương giết Lã Bất Vi thực chất chỉ vì muốn che đậy xuất thân không chính đáng của mình. Tuy nhiên, quan điểm này thiếu các dẫn chứng thuyết phục. Các nhà sử học cũng không chứng minh được rằng, liệu Tần Thủy Hoàng có coi Lã Bất Vi là cha hay không.

Theo trang mạng Qulishi, trước sự can ngăn của các quan trong triều, Tần Thủy Hoàng chỉ phế bỏ chức tướng quốc của Lã Bất Vi. Tần vương thậm chí còn phong ấp cho Văn Tín Hầu Lã Bất Vi ở Hà Nam, để trọng phụ có thể an hưởng tuổi già trong giàu sang.

Về ở Hà Nam, Lã Bất Vi “ngựa quen đường cũ”, giao thiệp với không ít khách quý, bao gồm cả sứ giả các nước chư hầu. Đoàn người đứng chờ gặp Lã Bất Vi kín cả bên ngoài khiến Tần Thủy Hoàng hết sức tức giận.

Tần Thủy Hoàng hiểu rằng Lã Bất Vi không bao giờ nhận ra bài học để chấp nhận lui về ở ẩn. Năm 235 TCN, Tần Thủy Hoàng gửi thư viết: “Ông có công gì với Tần, mà Tần phong ông ở Hà Nam, ăn thuế của mười vạn hộ. Ông thân thích gì với Tần mà hiệu là trọng phụ?”

Đọc thư, Lã Bất Vi hiểu rằng, ông đã mắc sai lầm không thể tha thứ, và

Tần Thủy Hoàng cũng không còn coi ông là trọng phụ như xưa. Trên đường rời khỏi Hà Nam, Lã Bất Vi đã uống thuốc độc tự tử.

Có thể nói, Tần Thủy Hoàng không thể làm ngơ trước việc Lã Bất Vi dùng mọi cách để thao túng đất nước, dù đó có phải là cha ruột đi chăng nữa.

Cuộc "tắm máu" nhà Tần sau khi Tần Thủy Hoàng qua đời

Nguyên nhân nhà Tần sớm sụp đổ được các học giả Trung Quốc hiện đại nhận định là do bàn tay của một người sắp đặt nên, thậm chí người còn khả năng đã ra tay hạ sát Tần Thủy Hoàng.



Triệu Cao là một trong những người thân cận nhất với Tần Thủy Hoàng.

Theo trang mạng Qulishi (Trung Quốc), Triệu Cao là một hoạn quan, người có tầm ảnh hưởng chính trị rất lớn trong cả giai đoạn hình thành và diệt vong của nhà Tần.

Triệu Cao sinh ra tại Triệu quốc, là hậu duệ của quý tộc nước Triệu. Với xuất thân cao quý như vậy, Triệu Cao xứng đáng được hưởng cuộc sống xa hoa, an lành.

Nhưng vào năm 228 TCN, Tần Thủy Hoàng khởi binh tiêu diệt nước Triệu. Vương công đại thần của Triệu quốc từ đó đều trở thành tù binh, bao gồm cả Triệu Cao.

Hạ sát Tần Thủy Hoàng?

Sau khi bị đưa về nước Tần, do mẹ Triệu Cao phạm pháp nên cả gia tộc bị vạ lây, bản thân Triệu Cao bị hoạn và phải vào cung.

Mặc dù trong tâm trí, Triệu Cao căm thù nhà Tần đến tận xương tủy, nhưng bề ngoài, hoạn quan này vẫn luôn mỉm cười trước mặt Tần Thủy Hoàng. Tất cả chỉ nhằm che giấu âm mưu ám sát Tần Thủy Hoàng, lật đổ nhà Tần.

Sau khi trở thành thái giám, Triệu Cao âm thầm học tập văn thư, luật lệ của Tần quốc. Nhờ có tài xử án, lại cơ trí hơn người, ông dần được Tần Thủy Hoàng chú ý.

Nhờ xuất thân quý tộc, am hiểu lễ nghi hoàng thất, lại thông minh, khéo léo, Triệu Cao được đề bạt làm thầy dạy công tử Hồ Hợi, con thứ của Tần Thủy Hoàng.



Triệu Cao kiểm tra xem Tần Thủy Hoàng đã chết thật hay chưa. Ảnh minh họa.

Với vị trí này, Triệu Cao từng bước tiếp cận sâu hơn vào hoàng tộc nhà Tần. Ông chiếm lấy sự tin tưởng của Hồ Hợi, biến công tử nước Tần thành con rối. Một mặt tìm cách đưa Hồ Hợi lên nối ngôi, mặt khác, Triệu Cao âm thầm bành trướng thế lực cho riêng mình.

Cho đến nay, các học giả, nhà sử học Trung Quốc chưa thể tìm thấy bằng chứng lý giải chính xác cái chết của Tần Thủy Hoàng. Tuy nhiên, một loạt

các cuộc chính biến ngay sau Tần Thủy Hoàng qua đời khiến người ta không thể không nghi ngờ Triệu Cao.

Một vài học giả cho rằng, Triệu Cao đã chủ động kết liễu Tần Thủy Hoàng, nhằm nắm thế chủ động.

Không nằm ngoài dự đoán, khi Tần Thủy Hoàng băng hà, ông đã để lại di chiếu truyền ngôi cho Thế tử Phù Tô. Theo Sử ký, của Tư Mã Thiên, Triệu Cao đã bất tuân mệnh, không công bố thánh chỉ mà lôi kéo Thừa tướng Lý Tư để cùng chỉnh sửa di chiếu, đưa Hồ Hợi lên ngôi vua, gọi là Tần Nhị Thế.

Mặt khác, Triệu Cao mượn danh nghĩa Tần Thủy Hoàng chỉ trích Phù Tô làm con mà bất hiếu, Đại tướng Mông Diêm làm thần tử mà bất trung, bắt hai người phải tự sát. Khi nắm được tin tức chính xác là Phù Tô đã tự sát, Hồ Hợi, Triệu Cao, Lý Tư mới lệnh cho đội xa giá chở thi thể Tần Thủy Hoàng trở về thành Hàm Dương.

Có thể nói, cái chết của Tần Thủy Hoàng đã giúp Triệu Cao hoàn thành một nửa âm mưu phá hoại nhà Tần.

Một tay khiến nhà Tần sụp đổ

Chỉ sau một năm, Triệu Cao tiếp tục bước đi tiếp theo trong kế hoạch hủy hoại nhà Tần, bằng cách tàn sát trung thần.



Nhân vật Triệu Cao trong phim truyền hình Trung Quốc.

Người tiếp theo trở thành nạn nhân của hoạn quan này không ai khác chính là Lý Tư, Thừa tướng từng đồng lõa cùng Triệu Cao.

Lý Tư phát giác được âm mưu của Triệu Cao liền viết thư tố giác lên hoàng đế. Tần Nhị Thế không những thiên vị Triệu Cao lại còn trị tội Lý Tư, xử tử ông tại Hàm Dương, theo Sử ký - Lý Tư liệt truyện.

Triệu Cao nghiêm nhiên được phong làm Thừa tướng, do là hoạn quan, nên có thể tùy ý ra vào cung cấm.

Âm mưu trả thù của họ Triệu này chưa dừng lại ở đó. Trở thành Thừa tướng, Triệu Cao khiến nền chính trị của Tần quốc vốn đã hà khắc, nay lại càng trở nên dã man, phi nhân tính.

Quan binh lạm dụng nhục hình đối với dân chúng, Hoàng đế lại bị hoạn quan che mắt, nhà Tần sụp đổ chỉ còn là vấn đề thời gian.

Sự chuyên quyền của hoạn quan này đã khiến dân chúng rơi vào cảnh lầm than, khởi nghĩa nổ ra ở khắp nơi.

Tuy nhiên, hoạn quan họ Triệu này tìm mọi cách lấp liếm, tấu lên triều đình rằng dân chúng vẫn đang an cư lạc nghiệp. Hồ Hợi những tưởng nước Tần vẫn quốc thái dân an, tiếp tục dung túng để Triệu Cao làm điều xằng bậy.

Cho tới khi biết được thảm cảnh thực sự, hoàng đế nhà Tần mới cuống cuồng tìm Triệu Cao chất vấn. Nhận thấy mạng sống của bản thân bị đe dọa, Triệu Cao đã lên kế hoạch hạ sát hoàng đế.



Triệu Cao là tác nhân chính khiến nhà Tần sụp đổ nhanh chóng.

Theo Tần Thủy Hoàng bản kỉ, không lâu sau Triệu Cao sai con rể của mình đem binh mã hàng nghìn người, giả làm đạo tặc, xông vào Vọng Di cung, ép Hồ Hợi tự sát.

Hồ Hợi đã cố gắng khẩn cầu nhưng Diêm Lạc trả lời: “Thần nhận mệnh của thừa tướng, vì thiên hạ mà phải giết người”. Sau cái chết của Hồ Hợi, Triệu Cao luôn đeo ngọc tử bên mình, vờ hứa cho người trong hoàng tộc nhà Tần là Tử Anh lên ngôi.

Nhưng Triệu Cao cũng muốn giết nốt Tần Tử Anh để chiếm ngôi hoàng đế, bằng cách chần chừ không giao ấn, còn buộc Tử Anh phải ăn chay 5

ngày.

Tần Tử Anh biết được âm mưu của Triệu Cao, cáo ốm mấy lần không đi, khiến Triệu Cao sốt ruột, phải đích thân đến tận nơi.

Nhưng Triệu Cao đến nơi đã bị hoạn quan Đàm Hàm cầm giáo đâm chết. Bấy giờ, Tử Anh liền triệu tập quần thần, liệt kê tội trạng của Triệu Cao, hạ lệnh xử án tru di tam tộc.

Theo các học giả Trung Quốc, Triệu Cao tuy không giết được Tần Tử Anh, nhưng những gì mà hoạn quan này gây ra đã khiến cho nhà Tần lụn bại, không còn cách nào có thể đảo ngược.

Sau khi Triệu Cao chết, Tần Tử Anh chỉ tại vị được 46 ngày. Đến năm 206 TCN, nhà Tần diệt vong bởi cuộc khởi nghĩa do Lưu Bang lãnh đạo, chỉ sau 15 năm sau khi Tần Thủy Hoàng trở thành hoàng đế đầu tiên của Trung Hoa.

Vụ thảm sát 45 vạn người khiến Tần Thủy Hoàng gánh họa

Đại tướng quân mạnh nhất thời Chiến Quốc là người làm suy yếu các nước chư hầu, dọn đường để Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Hoa nhưng ông cũng để lại mối họa khiến nhà Tần sụp đổ.



Bạch Khởi trong phim truyền hình Trung Quốc.

Theo trang mạng Qulishi, Bạch Khởi (? – 257 TCN) là đại tướng quân thời Chiến Quốc, lập nhiều chiến công, làm tiền đề để Tần Thủy Hoàng thống nhất Trung Hoa. Các nhà sử học hiện đại đánh giá Bạch Khởi là vị tướng tài năng nhất trong bốn vị đại tướng thời Chiến Quốc, 3 người còn lại là Vương Tiễn, Liêm Pha và Lý Mục.

Trong khi các tướng lĩnh thời Chiến Quốc dựa nhiều vào binh pháp khi ra trận, Bạch Khởi lại dùng binh không theo sách. Có thể nói, Bạch Khởi một khi cầm quân thì đã đánh là thắng, không gì có thể ngăn nổi. Xuyên suốt lịch sử Trung Quốc, hầu như rất ít tướng lĩnh có được những tố chất như ông.

Đại tướng mạnh nhất thời Chiến Quốc

Tổ tiên Bạch Khởi là người nước Sở, sau đó đến định cư ở huyện Mi,

nước Tần, đổi sang họ Bạch. Cha Bạch Khởi xuất thân là binh sĩ nhà Tần. Ông từ nhỏ theo cha sống trong môi trường quân ngũ, lại rất ham học về quân sự.

Chiến công đầu tiên của Bạch Khởi là vào năm 294 TCN, khi đó ông cùng quân Tần đi đánh nước Hàn, một trong ba nước tách ra từ nước Tấn nên gọi là Tam Tấn. Chiến dịch thành công khi quân Tần chiếm được Tân Thành.

Bạch Khởi từ đó nhanh chóng lọt vào mắt xanh của tướng quốc nhà Tần là Ngụy Nhiễm. Năm đó, Ngụy Nhiễm tiến cử Bạch Khởi lên vua Tần Chiêu Tương vương, phong làm tướng.

Chỉ một năm sau, Bạch Khởi trong tay chỉ có 12 vạn quân nhưng đã đánh bại 24 vạn liên quân nước Ngụy và nước Hàn trong trận Y Khuyết. Đây được coi là một trong những trận đánh lớn nhất thời Chiến Quốc.

Sau trận đánh này, lần đầu tiên ảnh hưởng của nước Tần đã tới miền trung của Trung Quốc. Quân Hàn-Ngụy bị thiệt hại nặng nề nên buộc phải cắt đất cho Tần để xin cầu hòa.



Phác họa hình ảnh Bạch Khởi.

Trận đánh đáng chú ý nhất trong sự nghiệp của đại tướng quân Bạch Khởi là đại chiến Trường Bình, nơi quân Tần vây hãm 45 vạn quân Triệu. Tướng Triệu đến ải Trường Bình khi đó là Triệu Quát, vì thiếu kinh nghiệm mà bị Bạch Khởi đánh cho tan tác, phải rút về cố thủ.

Quân Triệu bị vây liên tục trong vòng 46 ngày, mặc dù quân số đông hơn quân Tần nhưng không thể phá vây ra được. Quân Tần ít hơn nhưng dùng mãnh thiện chiến, quân Triệu mấy phen xông ra đều bị đánh bại. Đến lúc hết lương, Triệu Quát phải liều phá vây ra, bị Bạch Khởi hạ lệnh dùng nỏ cứng ngắm bắn nên tử trận. Gần như toàn bộ quân Triệu đầu hàng mà không biết họ phải đối mặt với thảm kịch trước mắt.

Giết hại 45 vạn hàng binh Triệu

Sử ký của Tư Mã Thiên chép lại, vì quân Triệu đầu hàng quá đông, Bạch

Khởi sợ không quản lý được, nên bàn với phó tướng Vương Hạp đem giết hết.

Để lừa quân Triệu, ông đem hàng tốt chia làm mười doanh, sai mười viên tướng thống lĩnh, hợp với quân Tần, đem cho trâu rượu, ăn uống và nói rằng ngày mai sẽ chọn binh, người nào khoẻ mạnh đánh trận được, thì cấp cho khí giới và đem về nước Tần, còn người già yếu hay nhát sợ đều cho về Triệu. Quân Triệu mừng rỡ.

Đêm ấy, Bạch Khởi truyền mật lệnh cho mười viên tướng rằng: “Quân Tần đều dùng vải trắng phủ đầu, nếu đầu không có vải trắng, thì tức là quân Triệu, đều phải giết đi”.

Quân Tần theo lệnh, đồng loạt ra tay. 45 vạn quân Triệu chịu chết chỉ trong một đêm. Bạch Khởi thu nhặt những đầu lâu quân Triệu, chất đống ở trong lũy Tần, ngày nay gọi là núi Đầu Lâu.

Tính ra trong trận Trường Bình, quân Tần sát hại 45 vạn hàng binh Triệu, chỉ còn 240 người ít tuổi được thả về Hàm Đan, kinh đô nước Triệu để truyền lại những gì xảy ra.



Ảnh minh họa.

Các nhà sử học Trung Quốc từ xưa đến nay đều nghi ngờ con số 45 vạn quân Triệu bị sát hại chỉ trong một đêm. Chu Hi đời Tống trong Chu Hi Ngữ Lục cũng nói Tư Mã Thiên hành văn không đáng tin cậy.

Con số kinh hoàng trên có lẽ không phải chỉ là số quân lính nước Triệu thiệt mạng, mà có lẽ cả số người chết xuyên suốt trong chiến dịch đánh Triệu.

Khiến Tần Thủy Hoàng rước họa

Sử gia Hà Yển thời Tam Quốc nói rằng, việc Bạch Khởi ra lệnh sát hại 45 vạn quân Triệu giống như một “trò lừa đảo”.

Bạch Khởi đã đồng ý tha chết cho những người bại trận để dụ họ đầu hàng. Thế nhưng khi họ đã hạ vũ khí, tất cả đã bị giết hại thảm khốc. Hành động phản ánh sự tàn bạo và không có tầm nhìn xa trông rộng của Bạch Khởi và cả triều Tần.

Hà Yển cũng nhận định, việc làm của Bạch Khởi đã làm tăng phần khó khăn cho việc ổn định thiên hạ của nước Tần.

Kể từ đó, người trong thiên hạ đều nhận ra rằng, họ không thể trông chờ vào kết cục đầu hàng Tần triều, thay vào đó, họ phải chiến đấu đến chết và nuôi nấng nãy ý định trả thù.

Vì hy vọng đạt được công lao nhất thời, Bạch Khởi khi đó không thể ngờ được rằng, dã tâm của ông ta đã nuôi nấng thêm ý chí và quyết tâm của các nước chư hầu.



Bạch Khởi chính là người đặt nền móng giúp Tần Thủy Hoàng thống nhất thiên hạ.

Kể từ sau cuộc đại thảm sát do Bạch Khởi gây ra, các nước khác liên tiếp tuyên chiến với Tần nên tham vọng thống nhất thiên hạ của Tần Thủy Hoàng

trở nên khó khăn hơn.

Có thể nói, trong 37 năm xông pha trận mạc, Bạch Khởi hầu như đánh đâu thắng đó, chém đầu gần 100 vạn quân địch, hạ hơn 73 thành, mở rộng hơn trăm dặm đất đai cho nước Tần.

Bạch Khởi đã trực tiếp tiêu hao sinh lực của các nước mạnh nhất như Triệu và Sở, đưa Tần trở thành nước bá chủ thời Chiến Quốc.

Năm 257 TCN, vì mâu thuẫn với Thừa tướng Phạm Thư mà Bạch Khởi bị vua Tần tước hết chức vị, cuối cùng phải tự sát.

11 năm sau cái chết của Bạch Khởi, Tần Thủy Hoàng lên ngôi khi mới 13 tuổi. Năm 235 TCN, Tần Thủy Hoàng bắt đầu công cuộc chinh phục 6 nước còn lại, tiếp nối những gì mà Bạch Khởi gây dựng. Nhưng Tần Thủy Hoàng cũng thừa hưởng cả sự căm phẫn, oán hận của người dân các nước chư hầu.

Vì vậy mà khi Tần Thủy Hoàng đột ngột qua đời, nội bộ nhà Tần trở nên rối ren vì một hoạn quan nước Triệu. Người dân trên khắp nước Tần cũng đứng lên nổi dậy, khiến cho triều đại thống nhất Trung Hoa sụp đổ nhanh chóng.